

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30** /2025/HSST

Ngày: 25-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Toàn

Bà Huỳnh Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy - Là thư ký Tòa án nhân dân quận L, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp . xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý: 12/2025/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Vĩnh O; Sinh ngày: 02/6/1999 tại Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: xóm C, xã T, huyện Y, Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: F N, phường H, quận L, Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Vĩnh H (SN: 1960) và bà Phan Thị V (SN: 1968). Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con út. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T (sinh năm: 2000), có 01 con sinh năm 2020.

Bị cáo bị bắt ngày 31/5/2024 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Đại P; sinh năm 1995; Trú tại: Số A T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn T1; sinh năm 2000; Trú tại: Xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Trần Thanh T2; sinh năm 1996; Trú tại: Số C A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Lương Q; sinh năm 1982; Trú tại: Tổ H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 30/5/2024, Nguyễn Vĩnh O sử dụng mạng xã hội Facebook liên hệ với một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì được người này đồng ý bán và hẹn giao dịch tại trước cổng Bệnh viện D, TP .. Sau đó, O đến điểm hẹn nêu trên để lấy 01 gói nylon chứa ma túy đá, để số tiền 500.000 đồng lại theo hướng dẫn và đem gói ma túy mua được về phòng trọ tại F N, quận L, TP . rồi lấy một ít ra sử dụng cá nhân, phần còn lại thì cất giấu. Đến khoảng 05 giờ ngày 31/5/2024, khi O sử dụng mạng xã hội Facebook truy cập vào trang “Hội đồng phê Đà Nẵng” thấy có tài khoản tên “Lê Tường L” đăng tin đang cần mua ma túy nên O liên hệ với tài khoản trên thì được người này trả lời muốn mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn đến địa chỉ đường T, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, O đồng ý. Hai bên thống nhất giao nhận ma túy bằng dịch vụ shipper với giá 100.000 đồng. Tổng cộng là 600.000 đồng. Khoảng 06 giờ cùng ngày, O sử dụng ứng dụng “Xanh SM” với tài khoản tên “Trịnh Công T3” đặt vận chuyển gói hàng bên trong có chứa gói ma túy đá từ số F N, phường H, quận L, TP . đến đường T, phường H, quận N, TP . và nói với anh Phan Đại P (*sinh năm: 1995; trú: phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng- là nhân viên giao hàng*) khi giao xong thì lấy số tiền 600.000 đồng từ khách, trừ đi tiền phí vận chuyển rồi chuyển khoản số tiền còn lại cho O. Trên đường đi giao hàng, anh P nghi vấn gói hàng trên là ma túy nên đem gói hàng trên đến trụ sở Công an quận T, TP . trình báo sự việc. Tại đây, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, TP . đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong gói hàng có 01 gói nylon màu trắng, có viền mép màu đỏ kích thước 2,1 x 1,6 cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy (*được niêm phong kí hiệu G*). Sau đó, anh P giả vờ liên hệ lại với O là không giao được gói hàng và hẹn O đến địa chỉ A N, quận L, TP . để nhận lại gói hàng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi O cùng bạn là Nguyễn T1 (*sinh năm: 2000; trú: thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam*) đến điểm hẹn với anh P để lấy lại gói hàng thì O bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, TP . tiến hành bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của O tại F N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng không phát hiện chất ma túy, đồng thời thu giữ được một số tang vật khác có liên quan. Tại thời điểm khám xét còn có Trần Thanh T2 là bạn của O đang có mặt trong phòng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của O, không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Vĩnh O, Nguyễn T1 và Trần Thanh T2, đều có kết quả là dương tính với chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 438/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu G: 0,175 gam.

Ngoài ra, trước đó vào ngày 29/5/2024, O liên hệ với tài khoản Facebook (không nhớ rõ tên) trên hội nhóm có tên “Hội Đồng Phê Đ” để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Người này nói O để sẵn tiền ở phía trước Trường mầm non (Oai không nhớ tên) ở đường D, quận T, TP . rồi chỉ cho O lấy gói ma túy được giấu sẵn ở khu vực phía trước cổng trường. Sau khi mua ma túy xong, O

đưa về phòng trọ rồi lấy một ít ra sử dụng cá nhân, phần còn lại thì cất giấu. Sau đó vào tối ngày 29/5/2024, O đã bán phần ma túy còn lại cho Trần Thanh T2 (lại lịch nói trên) với giá 300.000 đồng tại phòng trọ của O. Sau khi mua được ma túy từ O thì T2 mang về phòng trọ của T2 tại C Ấ, TP . sử dụng một mình hết.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu bạc-đen, biển kiểm soát 43S9-3840. Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của người có tên Phạm Hữu C (*Trú tại: Tổ G, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng*). Qua xác minh thể hiện tại tổ G, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng không có công dân Phạm Hữu C như thông tin có được. Nguyễn Vĩnh O khai vào khoảng tháng 4/2024 đã mua chiếc xe trên từ một người không rõ nhân thân, lai lịch thông qua mạng xã hội Facebook với giá 5.000.000 đồng, khi mua chỉ thỏa thuận bằng miệng, không lập hợp đồng mua bán. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu cụ thể của chiếc xe, nên đối với chiếc xe này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý sau;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, số Imei: 867511050404456 và 867511050404449 gắn sim số: 0348330165 và 0566284687 (*là tài sản cá nhân của O, được sử dụng để liên hệ trong việc mua bán trái phép chất ma túy*); 01 cân điện tử màu bạc không rõ nhãn hiệu, kích thước (12,3 x 6,4) cm; 20 gói nylon màu trắng có viền mép màu đỏ đều kích thước (2 x 1,5) cm; 04 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 cây dao dài 100cm, trong đó có phần cán màu đen dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 60cm (*là các vật chứng thu giữ được trong quá trình khám xét chỗ ở của O*) và Ma túy hoàn trả sau giám định là 0,055 gam được niêm phong trong 01 (một) bì giấy có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đ , đều là các vật chứng có liên quan đến vụ án. Các vật chứng này được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu quản lý, bảo quản chờ xử lý trong giai đoạn xét xử.

Tại bản cáo trạng số: 16/2025/CT- VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Vĩnh O từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy có đóng dấu giáp lai của Phòng K - Công an thành phố Đ bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là 0,055 gam; 02 sim số: 0348330165 và 0566284687; 20 gói nylon màu trắng có viền mép màu

đỏ đều kích thước (2 x 1,5) cm; 04 nõ thủy tinh màu trắng; 01 cây dao dài 100cm, trong đó có phần cán màu đen dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 60cm của Nguyễn Vĩnh O.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, số Imei: 867511050404456 và 867511050404449 của Nguyễn Vĩnh O được sử dụng vào việc mua bán ma túy; 01 cân điện tử màu bạc không rõ nhãn hiệu, kích thước (12,3 x 6,4) cm của Nguyễn Vĩnh O

Vật chứng hiện đang được chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 19/02/2025

Đề nghị truy thu của Nguyễn Vĩnh O số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy: 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh O thừa nhận hành vi phạm tội của mình là Mua bán trái phép chất ma túy và thống nhất trình bày tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo O rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh O đã khai nhận: Vào các ngày 29/05/2024 và 31/05/2024, Nguyễn Vĩnh O đã thực hiện 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể, lần thứ nhất vào ngày 29/05/2024, O đã bán 01 gói ma túy cho Trần Thanh T2 được số tiền 300.000 đồng. Lần thứ hai là vào ngày 31/05/2024, O sử dụng phần mềm “Xanh SM” để đặt tài xế vận chuyển 01 gói ma túy đã bán cho 01 đối tượng (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) tại đường T, phường H, quận N, TP. nhưng chưa bán được thì bị phát hiện, thu giữ. Hành vi của O đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Phạm tội 2 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người ... đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ

trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Bị cáo nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi phạm tội trên là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận L nói riêng. Do đó cần phải quyết định một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo O là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo O

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy có đóng dấu giáp lai của Phòng K - Công an thành phố Đ bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là 0,055 gam; 02 sim số: 0348330165 và 0566284687; 20 gói nylon màu trắng có viền mép màu đỏ đều kích thước (2 x 1,5) cm; 04 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 cây dao dài 100cm, trong đó có phần cán màu đen dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 60cm của Nguyễn Vĩnh O.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, số Imei: 867511050404456 và 867511050404449 của Nguyễn Vĩnh O được sử dụng vào việc mua bán ma túy; 01 cân điện tử màu bạc không rõ nhãn hiệu, kích thước (12,3 x 6,4) cm của Nguyễn Vĩnh O

Vật chứng hiện đang được chỉ cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 19/02/2025.

- Truy thu của Nguyễn Vĩnh O số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy: 200.000 đồng.

[7] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu bạc-đen, biển kiểm soát 43S9-3840. Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của người có tên Phạm Hữu C (*Trú tại: Tổ G, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng*). Qua xác minh thể hiện tại tổ G, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng không có công dân Phạm Hữu C như thông tin có được. Nguyễn Vĩnh O khai vào khoảng tháng 4/2024 đã mua chiếc xe trên từ một người không rõ nhân thân, lai lịch thông qua mạng xã hội Facebook với giá 5.000.000 đồng, khi mua chỉ thỏa thuận bằng miệng, không lập hợp đồng mua bán. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu cụ thể

của chiếc xe, nên đối với chiếc xe này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[8] Nguyễn Vĩnh O, Nguyễn T1 và Trần Thanh T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận T, TP . đã xử phạt vi phạm hành chính đối với O, T1 và T2 là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Vĩnh O có hành vi tàng trữ trái phép 01 cây **dao**. Ngày 13/09/2024, Công an quận L, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 553/QĐ-XPHC đối với O về hành vi “*Tàng trữ trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ*” bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng là có căn cứ.

[10] Đối với anh Phan Đại P, là người vận chuyển gói hàng do O đặt vận chuyển nhưng không biết bên trong gói hàng có chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L không đề cập xử lý là có cơ sở.

[11] Đối với Nguyễn T1 là người đi cùng O đến địa điểm 01 N, quận L, thành phố Đà Nẵng để nhận lại gói hàng có chứa chất ma túy mà O đặt vận chuyển nhưng T1 không biết việc này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L không đề cập xử lý là có cơ sở.

[12] Đối với Trần Thanh T2 có mặt tại phòng trọ của O tại thời điểm khám xét, nhưng không biết sự việc O bán ma túy cho người khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L không đề cập xử lý là có cơ sở

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng phù hợp nên chấp nhận.

[14] Án phí HSST bị cáo Nguyễn Vĩnh O phải chịu 200.000 đồng
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vĩnh O phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1/ Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vĩnh O **07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 31/5/2024.

Phạt bổ sung số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy có đóng dấu giáp lai của Phòng K - Công an thành phố Đ bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là 0,055 gam; 02 sim số: 0348330165 và 0566284687; 20 gói nylon màu trắng có viền mép màu đỏ đều kích thước (2 x 1,5) cm; 04 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 cây dao dài 100cm, trong đó có phần cán màu đen dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 60cm của Nguyễn Vĩnh O.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh đen, số Imei: 867511050404456 và 867511050404449 của Nguyễn Vĩnh O được sử dụng vào việc mua bán ma túy; 01 cân điện tử màu bạc không rõ nhãn hiệu, kích thước (12,3 x 6,4) cm của Nguyễn Vĩnh O

Vật chứng hiện đang được chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 19/02/2025.

- Truy thu của Nguyễn Vĩnh O số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy: 200.000 đồng.

3/Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST: bị cáo Nguyễn Vĩnh O phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. L, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. L, Đà Nẵng;
- Công an quận L Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh

